

Bài 4:

QUẦN ÂU BÉ TRAI



Hình 4.1 Hình mẫu minh họa

Bài 4:

QUẦN ÂU BÉ TRAI

4.1 MỤC TIÊU:

4.1.1 Về kiến thức

Sinh viên có khả năng:

- Thiết kế được các chi tiết sản phẩm quần âu bé trai theo đúng trình tự.
- Trình bày được cách thức chữa đường may cho chi tiết sản phẩm.

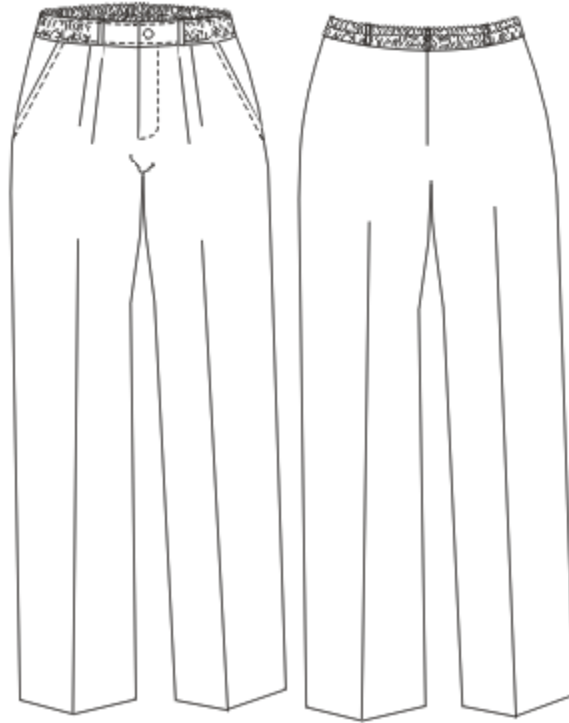
4.1.2 Về kỹ năng

Sinh viên vẽ chính xác các đường cong, đường thẳng của chi tiết sản phẩm theo đúng kỹ thuật, đúng trình tự.

4.1.3 Về thái độ

Sinh viên tích cực học tập, có ý thức lựa chọn và vận dụng phương pháp học tập hiệu quả cho bản thân.

4.2 ĐẶC ĐIỂM HÌNH DÁNG:



Hình 4.2 Hình dáng sản phẩm

4.3 NI MẪU:

Dài quần : 70 cm. **65**

Vòng eo : 76 cm. 66
 Vòng hông : 88 cm. 74
 Vòng đùi : 54 cm. (k cần thiết, quần HS)
 Vòng ống : 24 cm. Ngang ống = 16-18 cm

4.4 CÁCH VẼ:

4.4.1 THÂN TRƯỚC:

Xếp 2 biên vải trùng nhau, mặt úp mặt, biên vải quay về phía người cắt, từ biên đo vào 1.5 cm chừa đường may, vẽ lai bên tay trái, vẽ lưng bên tay phải.

- AB : Dài quần = Số đo.
- AC : Hạ đáy = $\frac{1}{4}$ Mông + cđ (1- 4 cm, trung bình 3cm)
- CD : Ngang đáy = $\frac{1}{4}$ Mông + 4 cm.
- I là điểm giữa của CD ; AO = CI . Nối OI là đường chính trung của quần.
- DD₁ : Vào đáy = 3 cm.
- AE : Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Eo + 4 (plis).
- **Vẽ vòng đáy trước:**
 - D₁ M = $\frac{1}{3}$ D₁E.
 - Nối D và M , D₂ D = $\frac{1}{2}$ DM.
 - Nối D₁ với D₂, D₁D₃ = $\frac{1}{2}$ D₁D₂.
 - Vẽ vòng đáy qua các điểm DD₃ME.
 - Ngang đùi = Ngang đáy – 2cm. (nếu k lấy ngang đùi, có thể vẽ ngang gối.

Hạ gối = 1/2 dài quần)

- B₁B₂: Ngang lai = Số đo rộng ống – 2cm.
- Lưng 3cm.
- Lai 4cm.

➤ **Vẽ plis :**

- OO₁ = OO₂ = 1 cm.
- O₂O₃ = 2 cm.
- O₄O₅ = O₄O₆ = 1 cm.
- Nối O₁ với F.
- O₁O₇ = O₇F.

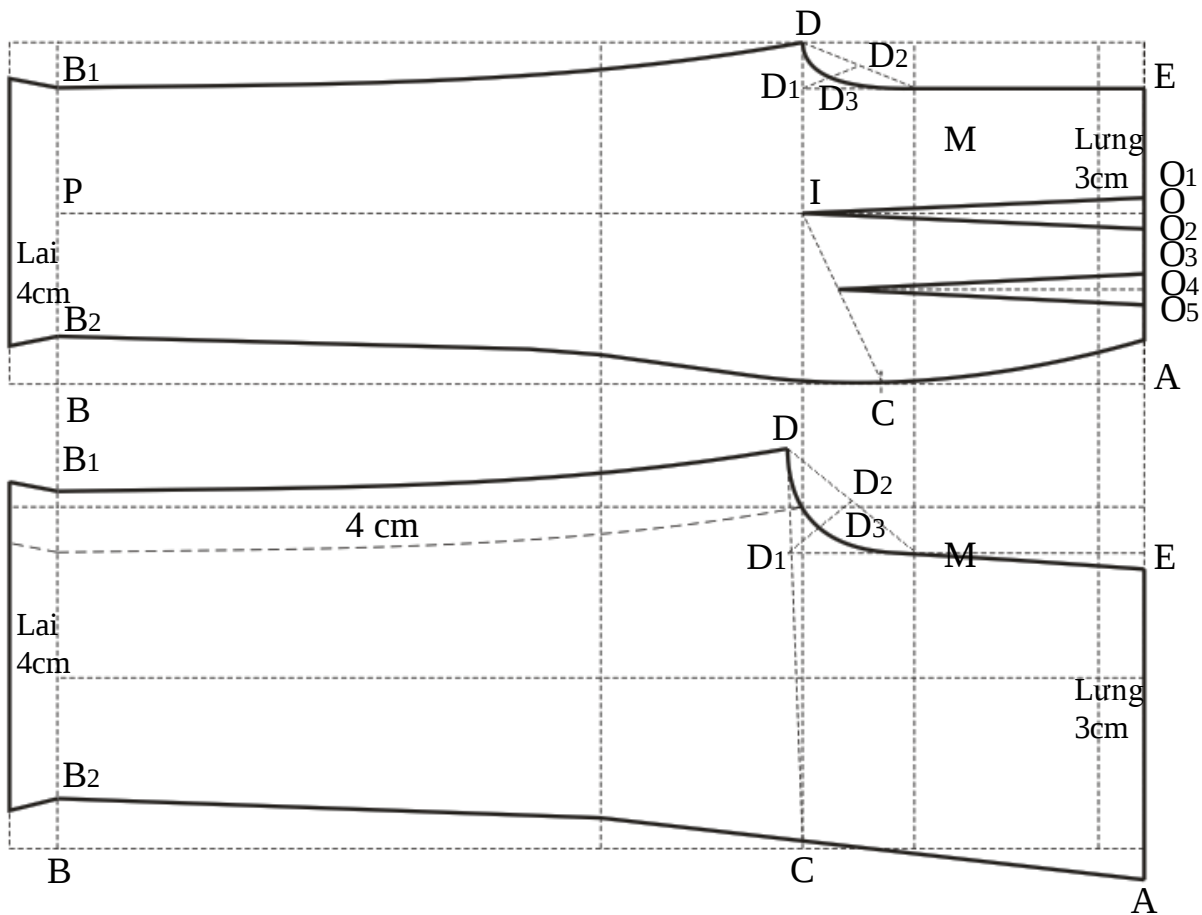
4.4.2 THÂN SAU:

Đặt thân trước lên vải còn lại và lấy dấu đường ngang eo, ngang hông , ngang ống bắt đầu vẽ thân sau.

- AB : Dài quần = Số đo.
- AC : Hạ đáy = Hạ đáy trước + 1 cm.
- CD : Ngang đáy = Ngang đáy trước + 4 cm.
- DD₁ : Vào đáy = $\frac{1}{10}$ Mông.
- AE : Ngang eo = $\frac{1}{4}$ Mông + 2 (thun).

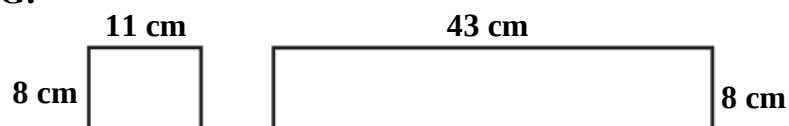
➤ **Vẽ vòng đáy sau:**

- D₁ M = $\frac{1}{3}$ D₁E.
- Nối D và M, D₂ D = $\frac{1}{2}$ DM.
- Nối D₁ với D₂, D₁D₃ = $\frac{1}{2}$ D₁D₂.
- Vẽ vòng đáy qua các điểm DD₃ME.
- Ngang lai = Ngang lai trước + 4
- Lai 4cm.



Hình 4.3 Thân trước – Thân sau

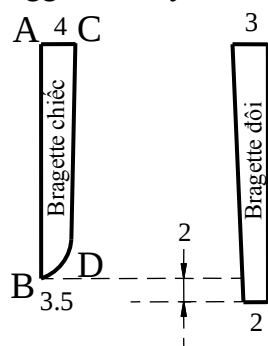
4.4.3 LƯNG:



Hình 4.4 Lưng trước – Lưng sau

4.4.4 BRAGETTE

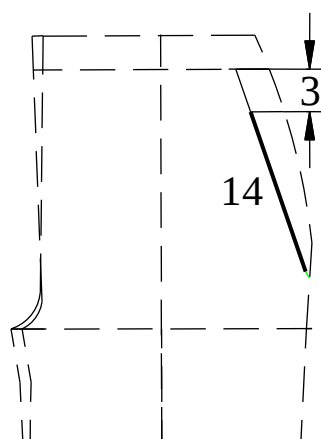
- AB = 19 cm.
- AC = 4 cm.
- BD = 3.5 cm.
- Bragette nút dài hơn baggette khuy 2 cm.



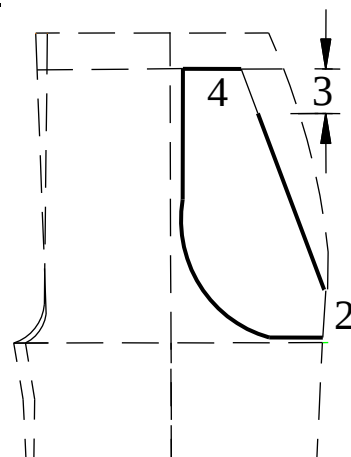
Hình 4.5 Bragette

4.4.5 TÚI XÉO

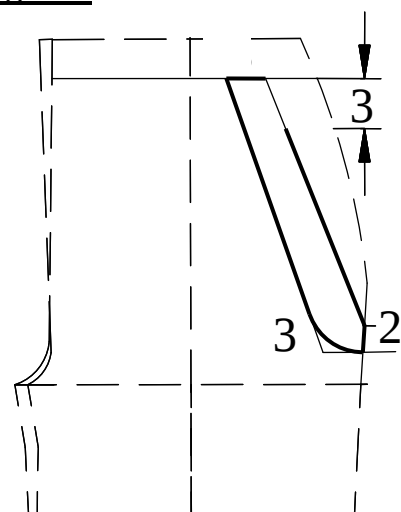
+ Vị trí túi



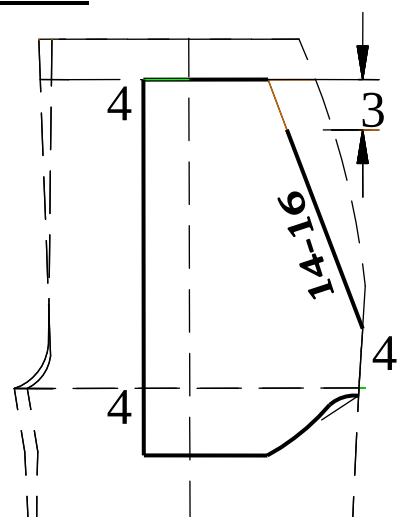
+ Đáp túi



+ Miệng túi

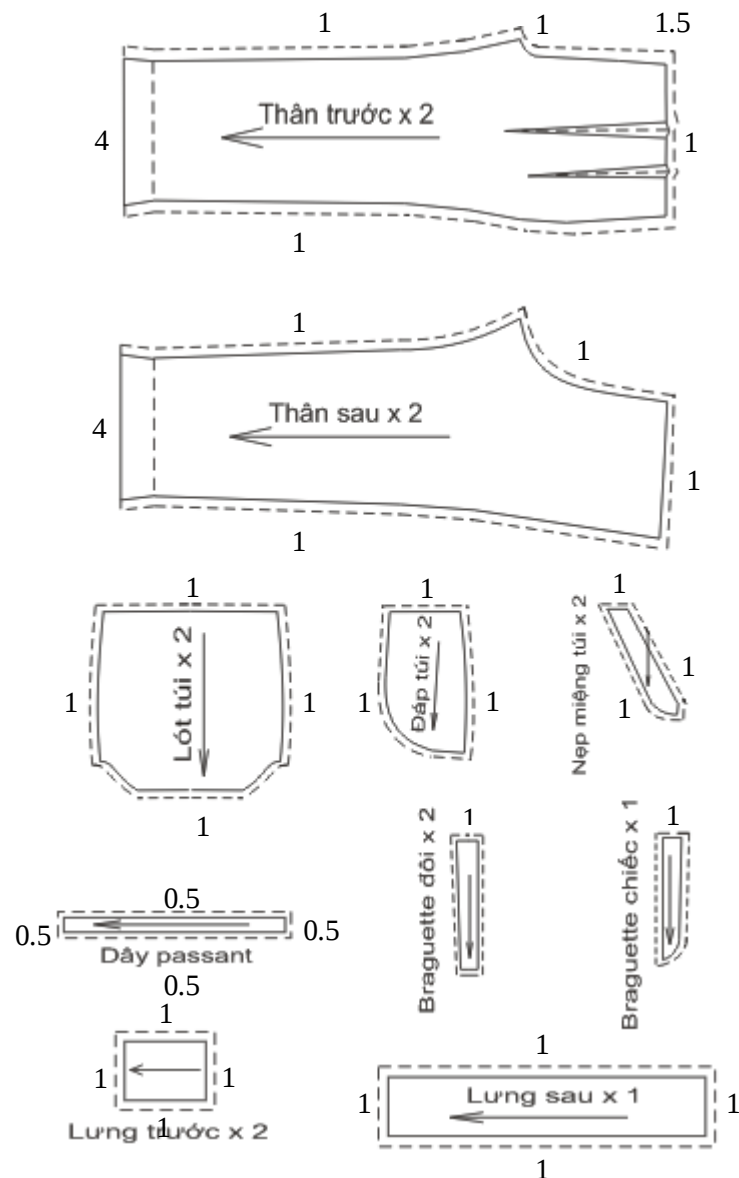


+ Lót túi



4.5 QUI CÁCH CHỮA ĐƯỜNG MAY: Miếng túi, lót túi

- Sườn hông , sườn ống cắt chữa đường may 1.5cm.
- Lưng và vòng đáy chữa 1cm.
- Vòng đáy thân sau ở trên lưng chữa 3cm.
- Vòng cong đáy chữa 1cm.
- Lai 4cm.



Hình 4.8 Qui cách chữa đường may

Bài tập luyện tập:

Thiết kế quần áo bé trai:

- Tỷ lệ 1:5 trên giấy A4.
- Tỷ lệ 1:1 trên giấy rập cứng.
- Với ni mẫu như sau:

Dài quần : 70 cm.

Vòng eo : 76 cm.

Vòng hông : 88 cm.

Vòng đùi : 54 cm.

Vòng ống : 24 cm.